

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ VẠN THÀNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ VẠN THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VAN THANH TECHNOLOGY AND MEDIA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VAN THANH MEDTECH JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107012985

3. Ngày thành lập: 01/10/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2A, Phan Huy Ích, Phường Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903268885

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chỉ bao gồm: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
6.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ bao gồm: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
7.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
8.	Xuất bản phần mềm	5820
9.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chỉ bao gồm: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình;	5911
10.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
11.	Hoạt động viễn thông khác Chỉ bao gồm: - Hoạt động của các điểm truy cập internet (Không bao gồm hoạt động của các quán cà phê internet); - Kinh doanh dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông .	6190(Chính)
12.	Lập trình máy vi tính	6201

13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chỉ bao gồm: Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng .	6209
15.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
16.	Cổng thông tin (Không bao gồm: hoạt động thông tấn, báo chí)	6312
17.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí.	6329
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ bao gồm: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm.	4649
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Không bao gồm: thiết bị thu phát sóng)	4652
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ bao gồm: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi).	4659
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề đã đăng ký, khi đủ điều kiện quy định pháp luật và cơ quan có thẩm quyền cấp phép; trừ ngành nghề, mặt hàng, dịch vụ Nhà nước cấm và không áp dụng với loại hình doanh nghiệp trên).	8299
26.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chỉ bao gồm: Tư vấn giáo dục; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ kiểm tra giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
27.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
28.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
29.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

30.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chỉ bao gồm: Hoạt động tư vấn đầu tư; (Không bao gồm: tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán).	6619
31.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm: tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán).	7020
32.	Quảng cáo	7310
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chỉ bao gồm: Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh: Động cơ, Dụng cụ máy, Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, Thiết bị sản xuất điện ảnh, Thiết bị đo lường và điều khiển, Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác;	7730
35.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THU TRANG	Thôn Kinh Nỗ, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	34.500	345.000.000	23	013534505	
			Tổng số	34.500	345.000.000	23		
2	TRẦN NGỌC DUNG	Số 404 G1, tập thể Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	81.000	810.000.000	54	011825665	
			Tổng số	81.000	810.000.000	54		
3	NGÔ THỊ THANH HẰNG	Xóm Hạ Giang, thôn Tam Tảo, Xã Phú Lâm, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	34.500	345.000.000	23	125566855	
			Tổng số	34.500	345.000.000	23		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 11/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013534505

Ngày cấp: 07/04/2012

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Kinh Nỗ, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 50/155, Đường Trường Chinh, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội